TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1- HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 110/2026/QĐST-HNGĐ	*Hải Phòng, ngày 09 tháng 7 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 204/2026/TLST/HNGĐ ngày 05 tháng 05 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị H, sinh năm 1989, số căn cước công dân 031…3, nơi cư trú: phường Hoà Bình, thành phố Hải Phòng

Bị đơn: Anh Nguyễn Minh N, sinh năm 1985, số căn cước công dân 0310…, nơi cư trú:, phường Hoà Bình, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 9 năm 2026;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 7 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hoàng Thị H và anh Nguyễn Minh N

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị H và anh Nguyễn Minh N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng có 03 con chung Nguyễn Minh H, sinh năm 2013, Nguyễn Minh N, sinh năm 2015, Nguyễn Minh Q, sinh năm 2016, ly hôn vợ chồng thống nhất giao con chung Nguyễn Minh N, sinh năm 2015 cho chị Hoàng Thị H nuôi dưỡng, giao con chung Nguyễn Minh H, Nguyễn Minh Qn, sinh năm 2016 cho anh Nguyễn Minh N nuôi dưỡng cho đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

-Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung và tài sản chung: Chị H và anh N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Hoàng Thị H nhận nộp cả án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005233 ngày 05 tháng 5 năm 2026 của Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng. Trả lại cho chị H 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành dân sự, người phải thi hành dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND TP Hải Phòng;
- VKSND cùng cấp;
- THADS TP Hải Phòng;
- UBND phường Hoà Bình, (GCNKH năm 2009);
- Lưu: VT; HCTP; Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Mai